|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BÌNH THÀNH**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ****RẠNG ĐÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH- RĐ | *Bình Thạnh, ngày 26 tháng 10 năm 2022* |
|  |  |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ**

**Năm học: 2022- 2023**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2022 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023.

Căn cứ công văn số 3995/SGDĐT-GDTrH ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Sở Giáo dục vào Đào tại về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Hướng dẫn số 345/GDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào quận Bình Thạnh về việc hướng dẫn các trường trung học cơ sở, các trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THCS) tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2022-2023.

Trường THCS Rạng Đông xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở năm học 2022 - 2023 như sau:

1. **MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:**

**a. Mục đích**

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập của học sinh thông qua các bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối kỳ.

**b. Yêu cầu**

- Hoàn thành kiểm tra định kỳ theo đúng quy định và hướng dẫn chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Bảo mật các đề kiểm tra.

- Thực hiện kiểm tra nghiêm túc, đúng giờ, đúng quy chế.

- Chấm, trả bài và nhập điểm đúng quy định.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. **Xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá**

Nhà trường xây dựng quy chế kiểm tra đánh giá học sinh căn cứ vào:

 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

 Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

 Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư 22/2021/TT – BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh;

Nhà trường ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể đồng thời đảm bảo các nội dung:

- Quy định phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

- Có quy định cụ thể về việc tổ chức các kì kiểm tra đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh trong nhà trường (kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì, kiểm tra lại).

- Quy trình tổ chức: xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

- Quy trình coi kiểm tra và chấm kiểm tra: quy định về coi kiểm tra, thống nhất về đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác; quy định về việc học sinh phúc khảo bài kiểm tra (nếu có) và thời gian học sinh phúc khảo; quy định về việc tổ chức chấm phúc khảo và thống nhất cách xác định điểm phúc khảo.

- Quy định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra, thời gian và cách thức lưu trữ bài kiểm tra của học sinh.

- Quy trình xây dựng và quy chế kiểm tra đánh giá học sinh được công khai trong tập thể nhà trường, học sinh và cha mẹ học sinh. Các thông tin về kiểm tra, đánh giá được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Thầy Nguyễn Mạnh Cường - Hiệu trưởng nhà trường thực hiện phổ biến Thông tư, quy định, Quy chế kiểm tra đánh giá và cung cấp các thông tin về việc kiểm tra, đánh giá cho học sinh và cha mẹ học sinh trong cuộc họp Ban đại điện Cha mẹ học sinh toàn trường.

 **2. Tổ chức kiểm tra, đánh giá**

**2.1. Hình thức và các loại bài kiểm tra, đánh giá**

***2.1.1. Thực hiện theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT đối với khối lớp 8,9***

* 1. Hình thức đánh giá

- Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập đối với các môn học: Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 trong 02 mức: Đạt, Chưa đạt.

- Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại:

+ Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT GDPT 2006).

+ Đánh giá bằng điểm số kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng đối với môn học quy định trong CT GDPT 2006. Kết quả đánh giá theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì quy đổi về thang điểm 10 khi thực hiện báo điểm.

* 1. Các loại bài kiểm tra, đánh giá

*b1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên*

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong CT GDPT 2006.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

- Thực hiện đúng theo tuần đã báo trong kế hoạch kiểm tra của nhóm, tổ.

- Hình thức kiểm tra đa dạng: vấn đáp, viết, thực hành, giải bài tập….theo sự tiến bộ của học sinh.

- Nội dung kiểm tra: nếu thực hiện kiểm tra viết thì thực hiện theo 02 đề mà nhóm đã thống nhất; giáo viên bộ môn tuyệt đối không chỉnh sửa, thêm, bớt nội dung, cấu trúc của đề đã thống nhất.

- Điểm khuyến khích: khi học sinh phát biểu tốt, tình nguyện giải bài tập, hoạt động nhóm tốt, tham gia dự án, sản phẩm, học sinh có sự tiến bộ trong học tập…… thì giáo viên công khai chế độ khuyến khích cộng điểm cho học sinh biết (có thể hiện trong Kế họach kiểm tra của tổ, nhóm; không tự phát sinh….). Nếu nội dung điểm khuyến khích không thể hiện trong Kế hoạch kiểm tra của tổ, nhóm thì giáo viên và nhóm làm Tờ trình để Hiệu trưởng xem xét.

*b2. Kiểm tra, đánh giá định kì*

- Đánh giá định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định.

- Đánh giá định kì, gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học từ 45 phút đến 90 phút. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

+ Đối với bài thực hành, dự án học tập Giáo viên phải hướng dẫn và có tiêu chí đánh giá và thông báo cho học sinh trước khi thực hiện.

*b3. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra:*

Căn cứ Thông tư số: 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của BGDĐT về sửa đổi, bổ sung TT số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của BGDĐT số lần thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên được qui định:

- Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên (viết tắt là ĐĐGtx): tính hệ số 1

- Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ (viết tắt là ĐĐGgk): tính hệ số 2

- Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kỳ (viết tắt là ĐĐGck): tính hệ số 3

- Căn cứ Thông tư số: 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của BGDĐT về sửa đổi, bổ sung TT số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của BGDĐT số lần thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì được qui định: Số điểm kiểm tra, đánh giá và cách cho điểm cụ thể:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bộ môn** | **Số tiết/ năm** | **Kiểm tra, đánh giá định kì** | **Thời gian kiểm tra giữa kỳ I** | **Thời gian kiểm tra giữa kỳ II** |
| **ĐĐGgk (hệ số 2)** | **ĐĐGck (hệ số 3)** |
| 1 | Ngữ văn 8 | 140 | 1 | 1 |  |  |
| Ngữ văn 9 | 175 | Tuần 9,10 | Tuần 27 |
| 2 | Lịch sử 8, 9 | 52 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25, 26 |
| 3 | Địa lý 8, 9 | 52 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25, 26 |
| 4 | Tiếng Anh 8 | 105 | 1 | 1 | Tuần 9,10 | Tuần 27 |
| Tiếng Anh 9 | 70 |  |  |
| 5 | GDCD 8,9 | 35 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25,26 |
| 6 | Toán 8, 9 | 140 | 1 | 1 | Tuần 9,10 | Tuần 27 |
| 7 | Vật lý 8 | 35 | 1 | 1 | Tuần 9,10 | Tuần 26 |
| Vật lý 9 | 70 |
| 8 | Hóa học 8, 9 | 70 | 1 | 1 | Tuần 9, 10 | Tuần 26 |
| 9 | Sinh học 8,9 | 70 | 1 | 1 | Tuần 10 | Tuần 26 |
| 10 | Công nghệ 8 | 52 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25,26 |
| Công nghệ 9 | 35 |  |
| 11 | Thể dục | 70 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25 |
| 12 | Tin học 8,9  | 70 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25 |
| 13 | Âm nhạc 8 | 35 | 1 | 1 | Tuần 9 |  |
| Âm nhạc 9 | 18 |  | Tuần 25 |
| 14 | Mỹ thuật 8 | 35 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25 |
|  | Mỹ thuật 9 | 18 |  |

- Thời gian kiểm tra cuối kỳ của năm học 2022 – 2023: Theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục.

***2.1.2. Thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT đối với khối lớp 6,7***

1. Hình thức đánh giá

- Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 trong 02 mức: Đạt, Chưa đạt.

- Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

1. Các loại bài kiểm tra, đánh giá

*b1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên*

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong CT GDPT 2018.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học như sau:

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 lần.

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số, chọn số điểm đánh giá thường xuyên theo đúng quy định.

- Thực hiện đúng theo tuần đã báo trong Kế hoạch kiểm tra của nhóm, tổ.

- Hình thức kiểm tra đa dạng: vấn đáp, viết, thực hành, giải bài tập….theo sự tiến bộ của học sinh.

- Nội dung kiểm tra: nếu thực hiện kiểm tra viết thì thực hiện theo 02 đề mà nhóm đã thống nhất; giáo viên bộ môn tuyệt đối không chỉnh sửa, thêm, bớt nội dung, cấu trúc của đề đã thống nhất.

- Điểm khuyến khích: khi học sinh phát biểu tốt, tình nguyện giải bài tập, hoạt động nhóm tốt, tham gia dự án, sản phẩm, học sinh có sự tiến bộ trong học tập…… thì giáo viên công khai chế độ khuyến khích cộng điểm cho học sinh biết (có thể hiện trong Kế họach kiểm tra của tổ, nhóm; không tự phát sinh….). Nếu nội dung điểm khuyến khích không thể hiện trong Kế hoạch kiểm tra của tổ, nhóm thì giáo viên và nhóm làm Tờ trình để Hiệu trưởng xem xét.

*b2. Kiểm tra, đánh giá định kì*

- Đánh giá định kì, gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018 trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 điểm đánh giá giữa kì và 01 điểm đánh giá cuối kì.

- Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bổ sung với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bổ sung được thực hiện theo từng học kì.

- Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bổ sung theo quy định thì được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên (viết tắt là ĐĐGtx): tính hệ số 1

- Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ (viết tắt là ĐĐGgk): tính hệ số 2

- Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kỳ (viết tắt là ĐĐGck): tính hệ số 3

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bộ môn** | **Số tiết/ năm** | **Kiểm tra, đánh giá định kì** | **Thời gian kiểm tra giữa kỳ I** | **Thời gian kiểm tra giữa kỳ II** |
| **ĐĐGgk (hệ số 2)** | **ĐĐGck (hệ số 3)** |
| 1 | Ngữ văn 6,7 | 140 | 1 | 1 |  |  |
|  |  | Tuần 9,10 | Tuần 28,29 |
| 2 | Lịch sử - Địa lý 6,7 | 105 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25, 26 |
| 3 | Tiếng Anh 6,7 | 105 | 1 | 1 | Tuần 9,10 | Tuần 28,29 |
| 4 | GDCD 6,7  | 35 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25,26 |
| 5 | Toán 8, 9 | 140 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 28,29 |
| 6 | Khoa học tự nhiên | 140 | 1 | 1 |  |  |
| Tuần 9,10 | Tuần 26 |
| 7 | Công nghệ 6,7 | 35 | 1 | 1 | Tuần 9 |  |
| 8 | Gíao dục thể chất | 70 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25 |
| 9 | Tin học 6,7  | 35 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25 |
| 10 | Nghệ thuật 6,7 | 70 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25,26  |
| 11 | Hoạt động trải nghiệm 6,7 | 105 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 25,26  |
| 12 | Giáo dục địa phương 6 | 35 | 1 | 1 | Tuần 9 | Tuần 26  |

- Thời gian kiểm tra cuối kỳ của năm học 2022 – 2023: Theo hướng dẫn của Phòng Giáo Dục.

**2.2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá**

- Nhà trường căn cứ vào hướng dẫn của Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục quận Bình Thạnh, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá năm học 2022- 2023.

- Căn cứ trên kế hoạch, quy chế kiểm tra, đánh giá của trường, nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cho các lớp, khối lớp theo đúng quy định.

- Nhà trường thực hiện công khai cho học sinh số lần, số điểm, hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì; cách thức chọn lựa kết quả kiểm tra, đánh giá đối với những kiểm tra đánh giá thường xuyên thực hiện nhiều lần trước khi tổ chức kiểm tra, đánh giá.

- Kiểm tra đánh giá học sinh được thực hiện công bằng, minh bạch và đúng quy định. Hiệu trưởng cùng với các phó hiệu trưởng thường xuyên giám sát trong công tác kiểm tra đánh giá học sinh; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đối với hoạt động kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kịp thời các sai sót.

- Giáo viên công khai kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá cho học sinh; tổ chức thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo công bằng, khách quan và đúng quy định.

- Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm máy tính trong tổ chức, quản lý và thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

**2.3. Thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích gíao viên xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7; khuyến khích giáo viên vận dụng kiểm tra đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8, 9.

- Đối với môn Lịch sử, Địa lý, Lịch sử và Địa lý tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến khi đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Các Tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện kiểm tra, đánh giá; tăng cường sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), học liệu số để xây dựng các khóa học, chủ đề học tập nhằm phát huy khả năng tự học, học theo hướng dẫn cho học sinh. Khuyến khích các Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, phối hợp xây dựng kế hoạch bài dạy để giáo viên phụ trách lớp tham khảo khi thực hiện các nội dung dạy học trên hệ thống quản lý LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập cho học sinh trên internet được hiệu quả.

**2.4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì**

- Nhà trường thực hiện việc tổ chức các kì kiểm tra định kì (giữa kì và cuối kì) nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

- Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên và nhà trường xác định mục tiêu năng lực cần kiểm tra đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. Xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

- Biên soạn đề kiểm tra định kì: áp dụng hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo công văn số 3333/GDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kì và tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì năm học 2020 - 2021.

- Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT, không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

- Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra (tự luận, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ các mức độ câu hỏi, …) do Hiệu trưởng quyết định sau khi họp thống nhất với Tổ chuyên môn; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục có tiến trình dạy học khác với tiến trình chung, tiến độ thực hiện kiểm tra đánh giá giữa kì, cuối kì được nhà trường xây dựng đảm bảo phù hợp với tiến trình dạy học của môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình đồng thời đảm bảo thời điểm hoàn thành theo Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

 **3. Kết quả môn học và kết quả các môn học sau mỗi học kì, cả năm học**

- Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số: giáo viên thực hiện nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập môn học sau mỗi học kì, cả năm học; tính điểm trung bình môn học và tính điểm trung bình các môn học sau mỗi học kì, cả năm học.

- Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét: Gíao viên thực hiện nhận xét môn học sau mỗi học kì, cả năm học theo hai mức: Đạt (Đ) và Chưa đạt (CĐ); nhận xét về năng khiếu (nếu có).

 **4. Công tác quản lý và báo cáo trong kiểm tra, đánh giá định kì**

 **-** Nhà trường thực hiện kiểm tra giữa kì đúng quy định, xây dựng ma trận, đặc tả và đề kiểm tra theo đúng thời gian, lưu giữ và nộp đề kiểm tra, đáp án đúng quy định.

- Thực hiện đúng việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì và báo cáo cấp THCS theo Kế hoạch chung của Phòng Giáo dục quận Bình Thạnh.

- Tổ chức kiểm tra cuối kì tập trung

+ Đối với 3 môn: Toán, Văn, Ngoại ngữ: Đề chung của Phòng Giáo dục

+ Các môn còn lại : trường thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng GDĐT, tập huấn và kiểm tra giám sát giáo viên, tổ nhóm xây dựng ma trận đặc tả, xây dựng đề theo văn bản 8773/BGDĐT-GDTrH.

- Thực hiện các thống kế, báo cáo về Phòng Giáo dục đúng thời gian quy định và báo cáo về Sở GDĐT (nếu có)

+ Nhà trường xây dựng các Kế hoạch, Quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường, gửi về Phòng GDĐT và đăng trên cổng thông tin nhà trường, hạn chót ngày 29/10/2022.

+ Thực hiện nộp file ma trận đặc tả và đề kiểm tra đánh giá giữa kì, cuối kì 1 và cuối kì 2 về Email các Trưởng bộ môn và phòng GDĐT, sau 4 ngày kết thúc kiểm tra.

**III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

**1. Giáo viên bộ môn**:

- Thực hiện việc ra đề theo phân công của nhóm, tổ trưởng.

+ Thực hiện nộp file ma trận đặc tả và đề kiểm tra đánh giá giữa kì kèm đáp án.

+ Thực hiện nộp fliem ma trận đặc tả, đề kiểm tra đánh giá tham khảo kèm đáp án cuối kì tạo ngân hàng đề.

- Tiến hành cho học sinh kiểm tra theo đúng kế hoạch kiểm tra của nhóm, tổ về thời gian, nội dung, hình thức….; không tự phát sinh kiểm tra thêm dưới mọi hình thức.

**2. Nhóm, tổ trưởng:**

- Thực hiện việc kiểm tra đề, nộp đề đúng quy định cho Phó Hiệu trưởng phụ trách (theo phân công của Hiệu trưởng).

- Nhắc nhở, giám sát việc thực hiện kiểm tra, kết quả chất lượng kiểm tra của nhóm.

**3. Phó Hiệu trưởng phụ trách:**

 - Duyệt đề và bố trí đề kiểm tra cho học sinh.

 - Kiểm tra việc giáo viên thực hiện kiểm tra.

 - Trình Hiệu trưởng các tờ trình, đề xuất có liên quan đến công tác kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở năm học 2022 – 2023 của Trường THCS Rạng Đông. Đề nghị các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cụ thể, triển khai thực hiện các nội dung kịp thời và đúng quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:* - Phòng GDĐT;- Lưu: VP. | **HIỆU TRƯỞNG** (Đã ký)**Nguyễn Mạnh Cường** |